

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **01/2025/QĐDS-ST**

Ngày 02 - 7 - 2025

“V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích”

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – BẮC NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Thuỷ.

Thư ký phiên họp: Bà Dương Thị Thu Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 – Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Minh Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 06/2025/TLST-VDS ngày 17 tháng 01 năm 2025 về việc: *“Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 11/2025/QĐPH-ST ngày 23 tháng 6 năm 2025 giữa:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968; địa chỉ: tổ dân phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (nay là Tổ dân phố B, phường T, tỉnh Bắc Ninh). (Có đơn xin vắng mặt)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975; nơi cư trú cuối cùng: tổ dân phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (nay là Tổ dân phố B, phường T, tỉnh Bắc Ninh). (vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, biên bản ghi lời khai, người yêu cầu ông Nguyễn Văn T trình bày: Bố mẹ ông là ông Nguyễn Văn C và bà Lê Thị H. Bố mẹ sinh được 02 người con gồm ông và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975. Bà T khi sinh ra là đứa trẻ bình thường, đến năm 03 tuổi thì bị cảm ảnh hưởng đến não, gia đình chạy chữa nhiều nơi không khỏi. Từ đó bà T bị liệt não và bại liệt chân tay co quắp đi lại khó khăn, không có khả năng nhận thức và làm chủ

được hành vi, mọi sinh hoạt hằng ngày như ăn uống, vệ sinh đều phải người thân hỗ trợ. Bà T vẫn ở cùng gia đình ông cho đến khi trưởng thành và không có chồng con. Từ khoảng năm 2013-2014 bà T được hưởng trợ cấp tuất cán bộ hưu trí của bố là ông Nguyễn Văn C, mức trợ cấp là 200.000đồng – 300.000đồng/ 1 tháng. Đến năm 2018, bà Thơm được bà Lê Thị N quê ở Hà Tĩnh là em gái của bà Lê Thị H đón vào chơi, tuy nhiên sau khi đón vào được thời gian ngắn thì bà N thông tin cho gia đình ông là bà T đã bỏ nhà đi, khi đi không nói gì cho ai biết. Sau đó gia đình ông có vào quê của bà N để tìm kiếm nhưng cũng không có thông tin gì về bà T. Từ khi bỏ nhà đi cho đến nay bà T không liên lạc gì với gia đình. Gia đình ông đã đi tìm kiếm nhiều nơi, tìm kiếm bằng nhiều phương thức nhưng không có tin tức xác thực về việc bà T còn sống hay đã chết. Vì còn trẻ sống phụ thuộc gia đình nên bà T không có tài sản riêng, không có công sức đóng góp trong việc phát triển tài sản chung của gia đình. Nay ông đề nghị Toà án tuyên bố bà Nguyễn Thị T bị mất tích từ năm 2018, mục đích làm căn cứ xác định rõ thông tin thực tế của bà T để bổ sung vào dữ liệu quản lý dân cư và để cắt giảm hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng của bà T đang phải thu hồi về Ngân sách nhà nước từ năm 2018 đến nay do không có người nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Bắc Ninh phát biểu quan điểm tại phiên họp:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn T về việc yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975; nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (nay là tổ dân phố B, phường T, tỉnh Bắc Ninh) mất tích từ năm 2018.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự và chi phí đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích: Ông Nguyễn Văn T phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 1 – Bắc Ninh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị T đã được Tòa án tổng đạt, triệu tập họp lệ nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiếp tục tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn Văn T yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị T là gái gái mất tích. Bà T có nơi cư trú cuối cùng tại tổ dân phố B, phường T, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (nay là tổ dân phố B, phường T, tỉnh Bắc Ninh). Căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, yêu cầu của ông Nguyễn Văn T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh) theo Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực, quy định phạm vi, thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực.

[3] Về nội dung: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975 là em gái của ông Nguyễn Văn T. Tháng 5 năm 2018, bà T bỏ nhà đi cho đến nay. Từ khi bà T bỏ nhà đi đến nay, bà T không liên lạc với gia đình. Ông T và gia đình đi nhiều nơi, tìm kiếm nhiều lần nhưng không có tin tức xác thực về việc bà T còn sống hay đã chết. Thời điểm bà T bỏ nhà đi, bà T chưa có chồng và con. Vì còn trẻ sống phụ thuộc gia đình nên bà T không có tài sản riêng, không có công sức đóng góp trong việc phát triển tài sản chung của gia đình.

Sau khi thụ lý vụ việc, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm một người mất tích và Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm kiếm đối với bà Nguyễn Thị T. Thông báo đã được đăng trên Báo Công lý ba số liên tiếp 16, 17, 18 ra vào các ngày 21/2, 26/2 và 28/2/2025; phát sóng trên Đài Tiếng nói Việt Nam (VOV5) vào Buổi tin chính khung giờ 22h15 – 22h20 ngày 24/2/2025 và buổi phát lại khung giờ 10h15 – 10h20 các ngày 25/2 và 26/2/2025, thời lượng 60 giây; đăng tin Cổng thông tin điện tử của Tòa án. Nội dung thông báo và việc công bố thông báo thực hiện theo đúng quy định tại Điều 384; Điều 385 và khoản 2 Điều 388 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Như vậy, tính từ ngày đăng, phát thông báo đầu tiên là ngày 21/2/2025 đến ngày 21/6/2025 hết thời hạn 04 tháng nhưng vẫn không có tin tức gì của bà Nguyễn Thị T.

Xét thấy bà Nguyễn Thị T đã bỏ đi khỏi nơi cư trú biệt tích từ tháng 5/2018

đến nay là đã quá hai năm liền trở lên nhưng không có tin tức. Theo quy định tại Điều 68 Bộ luật Dân sự thì: *“Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích”*. Do đó, ông Nguyễn Văn T yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị T mất tích là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về chi phí đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích: Ông Nguyễn Văn T phải chịu chi phí đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích theo quy định tại khoản 2 Điều 385 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Nguyễn Văn T đã nộp và chi phí xong.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các điều 238, 367, 370, 371, 372, khoản 2 Điều 385; Điều 387 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn T về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích đối với bà Nguyễn Thị T.

Tuyên bố: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975; nơi cư trú cuối cùng: tổ dân phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (nay là Tổ dân phố B, phường T, tỉnh Bắc Ninh) mất tích từ tháng 5/2018.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng ông T đã nộp tại Biên lai thu số 0002312 ngày 16/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 – Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh). Xác nhận ông Nguyễn Văn T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích: Ông Nguyễn Văn T phải chịu 4.500.000 đồng (*Bốn triệu năm trăm*

ngàn đồng) chi phí cho việc đăng thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú, xác nhận ông Tân đã nộp đủ.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSD tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND Khu vực 1 – Bắc Ninh;
- Phòng THADS Khu vực 1 – Bắc Ninh;
- UBND P. Tiên Phong, Bắc Ninh;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Thị Thuỷ